

Phần 4. Những học viện có dạy Nhật ngữ

Về nguyên tắc các trường đào tạo bậc sau trung học phổ thông ở Nhật Bản đều dạy hoàn toàn bằng tiếng Nhật, ngoại trừ một số rất ít có dạy bằng tiếng Anh (Xem Trang 10, 4). Vì thế sinh viên quốc tế muốn du học ở Nhật Bản nhất thiết phải có đủ khả năng Nhật ngữ. Vì lý do này, nhiều du học sinh học tiếng Nhật từ 6 tháng đến hai năm trước khi thi vào học ở một trường mình lựa chọn.

1. Loại hình và số lượng trường dạy tiếng Nhật

Có hai loại hình trường dạy tiếng Nhật cho những sinh viên quốc tế dự định du học bậc sau trung học phổ thông ở Nhật Bản. Tính tới tháng Hai năm 2003, có 58 trường thuộc đại học dân lập và 373 trường được Hội Khuyến học Nhật Ngữ công nhận đủ tiêu chuẩn.

Với những học sinh đã hoàn thành chương trình phổ thông 10 hoặc 11 năm (ví dụ Malaysia hay Philippines), nếu đã học xong khoá "Dự bị đại học" do Bộ Giáo dục, Văn hoá, Thể thao và Khoa học Kỹ thuật Nhật Bản (Monbukagakusho: MEXT) chuẩn y, thì có thể đủ điều kiện vào học đại học. (Khoá này có dạy tại 17 trường; Xem mục (3) - Các khoá dự bị đại học và Trang 31).

(1) Chương trình dự bị dạy tiếng Nhật cho sinh viên quốc tế ở đại học dân lập

Là những khoá mở thường xuyên ở các trường đại học dân lập, theo Luật Giáo dục Học đường qui định, đây là một phần trong giáo dục đại học. Thời gian của khoá học này không quá 1 năm. Các khoá này dành cho những sinh viên quốc tế muốn học tiếng Nhật, học về văn hoá xã hội Nhật Bản, hoặc muốn học các môn cơ bản chuẩn bị cho kỳ thi vào đại học. Sinh viên quốc tế có thể tiếp tục thi vào học ở trường đại học mà mình đã học tiếng Nhật hoặc một trường đại học khác cũng được. Sinh viên theo học những khoá này được cấp visa loại "Du học", nên họ có lợi khi xin đi làm theo giờ, khi thuê nhà, cũng như được hưởng các phúc lợi xã hội chẳng hạn như được trợ cấp chi phí y tế.

(2) Các trung tâm dạy tiếng Nhật tư

Các trung tâm dạy tiếng Nhật tư bao gồm nhiều tổ chức thành lập khác nhau, chẳng hạn như trường có tư cách pháp nhân, tư cách pháp nhân được bộ luật dân sự công nhận, các công ty cổ phần, các tổ chức tư nhân, hoặc các tổ chức tư chưa được luật pháp kiểm soát và bảo vệ, và cả cá nhân nữa. Về vị thế của các tổ chức này trước pháp luật, một số học viện được phép là "trường đào tạo chuyên môn" (senshu-gakko), hay "trường dạy nhiều môn" (kakushu-gakko). Ngoài những khoá học tiếng Nhật, một số trường còn mở luyện thi vào đại học, dạy kèm tại gia và khoá học ngắn ngày, thời gian dao động từ vài tuần tới vài tháng. Các khoá ôn luyện thi đại học có thể kéo dài từ nửa năm tới hai năm. Số giờ học và số ký túc xá cho sinh viên thuê ở mỗi trung tâm là khác nhau. Về tư cách tạm trú, sinh viên theo học sẽ có visa "Du học" nếu học ở trường được phép hoạt động như trường đào tạo chuyên môn, hoặc visa "Đi học" nếu học ở một trường nào khác, ví dụ trường thuộc diện "trường dạy nhiều môn". Ngoài ra cũng có những khoá dành cho các học sinh chưa học đủ 12 năm phổ thông ở nước mình (Xem (3) - Các khoá dự bị đại học).

(3) Các khoá dự bị đại học

Muốn được vào học tại một trường đào tạo bậc sau trung học phổ thông của Nhật Bản, sinh viên phải là người đã học xong 12 năm phổ thông gồm cấp tiểu học và trung học. Những sinh viên mới học 10 hoặc 11 năm, sau khi đã học hết bậc trung học phổ thông (ví dụ ở Malaysia, Philippines) thì có hai cách. Cách thứ nhất: theo học 1 đến 2 năm ở một trường sau trung học phổ thông tại nước mình, để đạt điều kiện là đã học đủ 12 năm, sau đó mới đến Nhật Bản. Cách thứ hai: sau khi học xong trung học phổ thông thì đến Nhật Bản rồi theo học khoá Dự bị đại học một năm do Bộ Giáo dục, Văn hoá, Thể thao và Khoa học Kỹ thuật Nhật Bản (Monbukagakusho: MEXT) chuẩn y (có 17 trường dạy khoá dự bị này, xin xem chi tiết trang 31). Các bạn sinh viên không nên vào học đại học ở những trường mà khoá Dự bị đại học của họ không được Bộ chuẩn y. Những sinh viên theo học Dự bị đại học sẽ có visa loại "Du học".

*Theo điều tra của Bộ Tư pháp Nhật Bản cuối năm 2001, có 41.766 sinh viên quốc tế được cấp visa loại "Đi học". Trong đó có 30.170 sinh viên Trung Quốc (kể cả Đài Loan và Hồng Kông), 7.587 sinh viên Nam và Bắc Triều Tiên, 440 sinh viên Philippines, 430 sinh viên Miến Điện, 409 sinh viên Thái Lan và 2.730 từ các nước khác. Ngoài những sinh viên quốc tế có visa diện "Đi học", còn có vài ngàn sinh viên khác theo học ở các trường tiếng Nhật có visa diện "Du học".

2. Chọn trường dạy tiếng Nhật

Về nguyên tắc sinh viên quốc tế học tiếng Nhật không được phép chuyển từ trường này sang trường khác, cũng như không được phép chuyển sang một khoá tiếng Nhật dự bị của một trường đại học dân lập Nhật Bản. Các bạn sinh viên phải hết sức thận trọng khi chọn trường để học tiếng Nhật, bằng cách thu thập đầy đủ thông tin và xem kỹ tài liệu hướng dẫn về trường đó, hoặc hỏi trực tiếp những sinh viên đang hay đã từng theo học ở đó.

(1) Chương trình dạy tiếng Nhật ở đại học dân lập

Các sinh viên có thể tìm đọc thông tin về Chương trình Dạy Tiếng Nhật Cho Sinh viên Quốc tế Ở Đại học Dân lập, đây là cuốn danh mục do Hiệp hội Các Trường Đại học Dân lập Nhật Bản ấn hành. Một số cơ quan chính phủ Nhật Bản ở nước ngoài có cuốn danh mục này. Các bạn cũng có thể lấy danh sách các trường dạy tiếng Nhật từ trang Web của Hiệp hội Giáo dục Quốc tế Nhật Bản AIEJ (<http://www.aiej.or.jp>), hoặc dùng Dịch vụ Thông tin bằng Tiếng nói và Fax có đề cập ở trang 36. Ngoài ra, trang Web nói trên còn có kết nối với trang Web của những trường đại học có tổ chức chương trình dạy tiếng Nhật cho sinh viên quốc tế.

(2) Trường dạy tiếng Nhật

Nếu bạn theo học ở những trường dạy tiếng Nhật không được Hội Khuyến học Nhật Ngữ công nhận đạt chuẩn, bạn sẽ không nhận được visa diện "Du học" hoặc "Đi học". Vì thế bạn cần xác định rõ là trường mình định theo học có đạt chuẩn nói trên hay không. Bạn nên xem danh sách các trường đạt chuẩn có đăng trên cuốn "Các trường dạy tiếng Nhật ở Nhật Bản" (xem Trang 33), do Hội Khuyến học Nhật Ngữ biên soạn. Trên trang Web của Hiệp hội cũng có bản tiếng Anh của danh sách này (<http://www.nissinkyo.com/mcntr.cgi>). Trung tâm Thông tin thuộc Hiệp hội AIEJ có phát hành một danh mục các trường tiếng Nhật dựa trên tài liệu nói trên.

* Việc công nhận đạt chuẩn cho các trường dạy tiếng Nhật được xét cấp lại ba năm một lần.

(3) Khoá Dự bị đại học

Bạn có thể xem "Danh sách các Khoá Dự bị đại học" do Trung tâm Thông tin của Hiệp hội AIEJ soạn thảo, trên trang Web của Hiệp hội (<http://www.aiej.or.jp>) hoặc dùng Dịch vụ Thông tin bằng Tiếng nói và Fax có đề cập ở trang 36.

(4) Chọn một khoá học tiếng Nhật

Khi lựa chọn một trường dạy tiếng Nhật, bạn cần chú ý những điểm sau:

- ① **Mục tiêu của chương trình:** Những mục tiêu chủ yếu của các khoá học ở trường đó là gì? Liệu có một khoá học phù hợp với mục tiêu của bạn không?
* Các trường dạy tiếng Nhật có nhiều khoá học khác nhau, như khoá dạy tổng quát, khoá dành riêng cho sinh viên muốn theo học bậc sau trung học phổ thông ở Nhật Bản, hoặc khoá tiếng Nhật thương mại, v.v..
Chú ý: Những người chỉ học hết 10 hay 11 năm phổ thông thì không đủ điều kiện để học đại học nếu chỉ theo học khoá tiếng Nhật tổng quát. Vì thế, những sinh viên này phải chọn một trong số các trường dạy tiếng Nhật có những khoá được Bộ Giáo dục, Văn hoá, Thể thao và Khoa học Kỹ thuật Nhật Bản (Monbukagakusho) chỉ định là "Khoá Dự bị thi đại học" (xem phần (7) trang 31).
- ② **Trình độ tiếng Nhật:** Bạn phải xem trường có sắp xếp sinh viên tùy theo trình độ tiếng Nhật hiện có vào các lớp phù hợp hay không? Xem trường đó có tổ chức kiểm tra trình độ tiếng trước khi xếp lớp hay không?
- ③ **Các môn cơ bản:** Trường có chương trình dạy những môn cơ bản (như tiếng Anh, toán, lý, hoá, và khoa học xã hội) dành riêng cho sinh viên chuẩn bị thi vào đại học hay không?
- ④ **Môi trường học tập:** Trường nằm ở đâu, việc đi lại có thuận tiện không, môi trường học tập có phù hợp với sinh viên không?
- ⑤ **Nhà ở:** Trường có ký túc xá cho sinh viên không? Nếu không, trường có tổ chức giúp sinh viên tìm nơi thuê nhà không?
- ⑥ **Tư vấn học tập và sinh hoạt:** Trường có tổ chức tư vấn và hướng dẫn cho sinh viên tiếp tục học lên không? Trường có dịch vụ tư vấn các vấn đề trong cuộc sống hằng ngày cho sinh viên không?
- ⑦ **Số liệu về sinh viên đã tốt nghiệp:** Các sinh viên học tiếng Nhật ở đây xong thì vào đại học nào? Bao nhiêu sinh viên đỗ kỳ Kiểm tra Năng lực tiếng Nhật và trình độ đạt được của họ ra sao?
- ⑧ **Số giáo viên:** Trường có đủ giáo viên dạy không?
- ⑨ **Học phí:** Học phí có tương ứng với thời gian học, giáo viên và trang thiết bị học tập không?
- ⑩ **Cách tuyển sinh:** Trường tuyển sinh chỉ đơn thuần dựa trên hồ sơ xin học, hay người bảo lãnh hoặc người đại diện của bạn phải tới gặp nhà trường?
- ⑪ **Visa tạm trú:** Bạn sẽ nhận được visa loại nào: visa "Du học" hay visa "Đi học"?
- ⑫ **Tổng số thời gian lên lớp**
- ⑬ **Tỷ lệ sinh viên các nước:** Nếu phần đông sinh viên đến từ những nước có dùng chữ Hán thì nhà trường có quan tâm đến những ai không dùng chữ Hán không?

3. Điều kiện nhập học và thủ tục nhập học

Đối với hầu hết các trường hợp, điều kiện được theo học tại một trường dạy tiếng Nhật là bạn phải hoàn thành 12 năm phổ thông trở lên ở nước mình, hoặc tương đương như vậy.

Tuy vậy, nếu một du học sinh chỉ muốn đến Nhật Bản với mục đích học tiếng Nhật mà không định học tiếp lên bậc sau phổ thông, thì du học sinh đó được theo học khoá tiếng Nhật tổng quát hoặc các khoá khác tại trường dạy tiếng Nhật được Hội Khuyến học Nhật Ngữ công nhận đạt chuẩn, mà không phải xét tới trình độ học vấn của anh/chị này. Trong trường hợp này, bạn không nhất thiết phải chọn một khoá thuộc "Khoá Dự bị đại học" đã đề cập phần trước. Mặc dù vậy, điều kiện nhập học của mỗi trường dạy tiếng Nhật có thể có những yêu cầu khác nữa, vì vậy bạn vui lòng liên hệ trước với trường mà bạn lựa chọn.

Đối với các bạn đã hoàn thành 10 hoặc 11 năm tiểu học và trung học phổ thông, và dự định học tiếp lên bậc sau trung học phổ thông, các bạn phải tham dự "Khóa Dự bị đại học" do Bộ Giáo dục, Văn hoá, Thể thao và Khoa học Kỹ thuật Nhật Bản (Monbukagakusho) yêu cầu (xem Trang 31). Khóa học này dành cho những học sinh muốn học tiếp lên bậc sau trung học phổ thông ở Nhật Bản. Nếu không hoàn tất khoá Dự bị này, các bạn sẽ không đủ điều kiện dự thi vào đại học hay bất cứ trường đào tạo sau trung học phổ thông nào ở Nhật Bản.

Hầu hết các trường dạy tiếng Nhật tuyển sinh qua xét duyệt hồ sơ xin học; một số trường thì phỏng vấn người bảo lãnh (xem trang 23).

Thông thường hồ sơ chính cần nộp bao gồm:

- | | |
|--------------------------------------|--|
| ① Đơn xin học | ⑥ Phiếu khám sức khỏe |
| ② Bảng điểm | ⑦ Lệ phí nộp đơn (khoảng 30.000 Yên) |
| ③ Chứng chỉ các khoá học khác | ⑧ Hồ sơ liên quan tới người bảo lãnh |
| ④ Thư giới thiệu | ⑨ (Kỳ kiểm tra ở nước sở tại) |
| ⑤ Giấy chứng nhận năng lực tài chính | ⑩ (Kết quả phỏng vấn với người bảo lãnh) |

Có vài trường hợp hồ sơ phải nộp khác nhau tùy theo từng trường, vì vậy bạn cần liên hệ trực tiếp với nhà trường.

Sau khi nộp hồ sơ, trường sẽ thông báo cho du học sinh biết kết quả xét duyệt. Nếu được xét tuyển, nhà trường sẽ thay mặt sinh viên tiến hành làm visa. Hãy xem Phần 11 "Thủ tục để vào Nhật Bản du học" để biết thông tin cụ thể.

4. Thời hạn nộp đơn xin học

Thông thường, các khoá một năm và khoá hai năm bắt đầu vào tháng Tư, còn khoá 18 tháng thì bắt đầu vào tháng Mười. Hạn nộp đơn giữa các trường khác nhau, nhưng thường đối với khoá nhập học tháng Tư thì hạn nộp đơn sẽ vào khoảng vào tháng Mười đến tháng Mười Hai năm trước đó. Đối với khoá học tháng Mười, hạn nộp đơn sẽ khoảng trong tháng Tư đến tháng Sáu. Ngoài ra một số ít trường còn có khóa học bắt đầu từ tháng Bảy hoặc tháng Một.

Bạn nên bắt đầu chuẩn bị chỉ ít là từ 6 tới 8 tháng trước khi khoá học bắt đầu, vì người nộp đơn phải lấy được các mẫu đơn rồi chuẩn bị để nộp bộ hồ sơ hoàn chỉnh trước khi nhập học, đồng thời phải tính cả thời gian cần thiết để gửi qua bưu điện v.v.